

Số: /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông từ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Khung năng lực số cho người học; Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên, Sở GDĐT xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Khung năng lực số (NLS) cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông tại các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp học (gọi chung là cơ sở giáo dục), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao NLS cho học sinh theo các tiêu chí trong Khung NLS ban hành kèm theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 quy định Khung năng lực số cho người học (Thông tư 02) nhằm giúp học sinh nâng cao NLS để ứng dụng trong học tập và thực tiễn cuộc sống. Qua đó, hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại công nghệ 4.0.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò, ý nghĩa của Khung năng lực số trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; thống nhất nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức thực hiện Khung năng lực số tại các cơ sở giáo dục; bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý và năng lực tổ chức thực hiện Khung năng lực số cho đội ngũ giáo viên cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

2. Yêu cầu

Tổ chức thực hiện Khung NLS cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông dựa trên Khung NLS cho người học ban hành kèm theo Thông tư số 02, đối với từng khối lớp trong quá trình triển khai thực hiện tham khảo các nội dung,

mức độ cần đạt cho từng đối tượng¹, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Tính phù hợp và thực tiễn: Việc tổ chức thực hiện Khung NLS phải đáp ứng các chuẩn mực quốc tế nhưng vẫn phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam. Quá trình triển khai cần được thực hiện từng bước, có lộ trình đồng bộ, đảm bảo tính khả thi.

- Không gây quá tải: Việc triển khai không làm thay đổi hoặc gây quá tải cho Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; cần đối chiếu với yêu cầu cần đạt của từng môn học và hoạt động giáo dục để lồng ghép các nội dung nâng cao NLS cho học sinh THCS, THPT một cách hợp lý với điều kiện thực tế của đơn vị. Nội dung và hoạt động phát triển NLS phải được thiết kế phù hợp với tâm lý lứa tuổi, nhu cầu và khả năng tiếp cận công nghệ của học sinh tại mỗi khối lớp.

- Tối ưu hóa nguồn lực: Cần phát huy tối đa nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn có, tránh đầu tư dàn trải, không hiệu quả.

- Đảm bảo công bằng: Có giải pháp phù hợp để mọi học sinh, nhất là các em ở địa phương, đơn vị khó khăn chưa đảm bảo đủ các điều kiện về mặt thiết bị, phương tiện đều có cơ hội được tiếp cận với giáo dục kỹ năng công dân số.

- Vai trò của các môn học: Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh; các môn học và hoạt động giáo dục khác tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Năng lực số của học sinh được hình thành và phát triển một cách liên tục, tích hợp trong suốt quá trình học tập thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC

1. Nội dung

1.1. Chuẩn bị điều kiện cần thiết

- Nâng cao nhận thức: Các cơ sở giáo dục cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của NLS, bao gồm các kỹ năng thiết yếu như sử dụng Internet an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và khai thác các công cụ học tập trực tuyến.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên: Tổ chức các buổi tập huấn chuyên môn để giáo viên có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số trong giảng dạy, thiết kế bài giảng

¹ Phụ lục kèm theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và giáo dục thường xuyên.

tương tác và hướng dẫn học sinh phát triển các kỹ năng số.

- Bảo đảm nguồn lực: Tham mưu, đề xuất với các cấp có thẩm quyền để đầu tư mua sắm, nâng cấp cơ sở vật chất, phần mềm và các nền tảng công nghệ cần thiết. Đồng thời, khuyến khích cơ sở giáo dục chủ động huy động nguồn lực xã hội hóa thông qua hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

1.2. Triển khai Khung năng lực số vào kế hoạch giáo dục nhà trường

a) Đánh giá thực trạng, đặt mục tiêu và điều chỉnh

- Tổ chức nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phát triển năng lực số cho học sinh².

- Các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng NLS của học sinh để điều chỉnh các tiêu chí trong Khung NLS cho phù hợp với điều kiện của nhà trường; hình thức đánh giá cần đa dạng, linh hoạt (trực tiếp hoặc trực tuyến) phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Cơ sở giáo dục thực hiện tích hợp năng lực số vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, thể hiện rõ trong kế hoạch tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục. Cụ thể như sau:

(1) Kế hoạch giáo dục nhà trường:

- + Xác định mục tiêu phát triển NLS theo lớp và nhiệm vụ phát triển NLS của học sinh ở từng môn học/hoạt động giáo dục.

- + Tổ chức rà soát các miền năng lực thành phần để lựa chọn mức độ phù hợp với sự phát triển của học sinh trong từng khối lớp, cấp học; định hướng nhiệm vụ của từng môn học/hoạt động giáo dục trong việc đóng góp vào việc phát triển năng lực số nhằm đảm bảo phát huy lợi thế của mỗi môn học/hoạt động giáo dục nhưng vẫn đảm bảo sự thống nhất và cân bằng giữa các miền năng lực và năng lực thành phần theo Thông tư 02.

(2) Kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục:

- + Xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn/hoạt động giáo dục. Tham chiếu cụ thể tiêu chí của năng lực số (ghi chú đánh mã số chỉ báo năng lực số) tương ứng với yêu cầu cần đạt vào kế hoạch dạy học các môn

² Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Khung năng lực số cho người học; Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

học/hoạt động giáo dục và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục khác. Chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), ứng dụng thực tế ảo (VR),...

(3) Kế hoạch bài dạy: Tích hợp các năng lực số cần phát triển cho học sinh vào bài dạy/hoạt động giáo dục. Xác định rõ nội dung, mục tiêu, nội dung hoạt động dạy học cụ thể nhằm phát triển NLS trong từng hoạt động/nội dung dạy học.

(4) Phổ biến rộng rãi Khung NLS dưới nhiều định dạng, đăng tải trên website của nhà trường để học sinh và phụ huynh dễ dàng tiếp cận. Thường xuyên rà soát và điều chỉnh các mức độ năng lực cho phù hợp với tiến độ hằng năm.

(5) Tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm tăng cường nhằm phát triển NLS cho học sinh: các hoạt động trải nghiệm cần đổi mới, sáng tạo, phù hợp tâm lý lứa tuổi, điều kiện của gia đình và địa phương.

(6) Huy động sự tham gia của các bên như: cha mẹ học sinh, giáo viên, các đơn vị, tổ chức có liên quan trên địa bàn.

(7) Các cơ sở giáo dục cần đánh giá NLS của học sinh vào cuối mỗi năm học. Hoạt động đánh giá này phải được thực hiện dựa trên các tiêu chí cụ thể, bám sát các miền năng lực và mức độ cần đạt trong Khung NLS ban hành kèm theo Thông tư số 02. Dựa trên kết quả đánh giá, các cơ sở giáo dục tiến hành rà soát, xem xét và điều chỉnh các mức độ năng lực nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu đã đề ra trong kế hoạch giáo dục của nhà trường ở các năm học tiếp theo.

2. Hình thức tổ chức

Để năng lực số được phát triển một cách toàn diện và bền vững cho học sinh, các cơ sở giáo dục cần triển khai một cách đồng bộ và linh hoạt thông qua ba hình thức tổ chức chính. Mỗi hình thức có một vai trò và vị trí riêng, nhưng chúng không tác rời mà bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau, tạo thành một hệ sinh thái giáo dục số hoàn chỉnh.

a) Dạy học môn Tin học Chương trình GDPT 2018

Môn Tin học giữ vai trò chủ đạo, cung cấp kiến thức nền tảng và hệ thống các kỹ năng số cốt lõi cho học sinh được phân bổ với thời lượng 35 tiết/năm học. Việc triển khai giảng dạy môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 là phương thức quan trọng để phát triển NLS cho học sinh, là hình thức chủ yếu và nền tảng trong số các hình thức phát triển NLS hiện nay.

Giáo viên Tin học có vai trò tư vấn, hỗ trợ giáo viên các môn học khác trong

việc khai thác, ứng dụng các công cụ số và tích hợp các nội dung phát triển NLS vào quá trình dạy học. Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học môn Tin học đảm bảo thực hiện đúng, đủ thời lượng theo yêu cầu của chương trình (*chương trình môn Tin học với vai trò chủ đạo hình thành và phát triển năng lực Tin học với năm thành phần năng lực³ thông qua bảy chủ đề nội dung⁴ và ba mạch kiến thức hòa quyện đáp ứng bảy miền năng lực của Khung NLS*).

b) Dạy học tích hợp NLS trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Các môn học và hoạt động giáo dục khác trong Chương trình GDPT 2018 tạo môi trường để học sinh vận dụng kỹ năng số vào thực tiễn, qua đó củng cố và phát triển năng lực một cách toàn diện. Việc tích hợp nội dung Khung NLS vào quá trình dạy học các môn học là một giải pháp khả thi và hiệu quả để thực hiện phát triển NLS cho học sinh.

Giáo viên nghiên cứu Chương trình môn học/hoạt động giáo dục, đối chiếu nội dung môn học (yêu cầu cần đạt) với Khung NLS để xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp, xác định rõ các nội dung, hình thức và “địa chỉ” tích hợp NLS trong từng bài học, thiết kế kế hoạch bài dạy sao cho vừa đáp ứng mục tiêu và yêu cầu cần đạt của bài học, vừa tích hợp hiệu quả nội dung của Khung NLS nhằm phát triển một hoặc nhiều năng lực thành phần trong các miền năng lực của Khung NLS.

Việc phát triển NLS thông qua dạy học tích hợp cần được chú trọng ở cả hai hình thức: tích hợp nội môn và tích hợp liên môn, khuyến khích tích hợp phát triển NLS thông qua các hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, các dự án học tập liên quan đến Trí tuệ nhân tạo (AI).

c) Dạy học tăng cường, câu lạc bộ thực hiện phát triển NLS

Căn cứ Khung NLS và điều kiện thực tiễn, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tăng cường thực hiện Khung NLS với nội dung và thời lượng phù hợp để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số và củng cố, khắc sâu thêm các NLS cần thiết cho học sinh.

³ NLa: Sử dụng và quản lý các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông; NLb: Ứng xử phù hợp trong môi trường số; NLc: Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông; NLd: Ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông trong học và tự học; NLe: Hợp tác trong môi trường số (CTr GDPT 2018 – môn Tin học).

⁴ Chủ đề A. Máy tính và xã hội tri thức; Chủ đề B. Mạng máy tính và Internet; Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin; Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số; Chủ đề E. Ứng dụng tin học; Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính; Chủ đề G. Hướng nghiệp với tin học (CTr GDPT 2018 – môn Tin học).

Tăng cường tổ chức các hoạt động dưới hình thức Câu lạc bộ phát triển NLS nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh có cùng năng khiếu, sở trường, sở thích. Nội dung giáo dục NLS của câu lạc bộ thường được xây dựng theo các chủ đề, mô-đun, mạch nội dung kiến thức thuộc/đáp ứng một hay một số miền năng lực thuộc Khung NLS.

Căn cứ điều kiện cụ thể của cơ sở giáo dục và nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, cơ sở giáo dục lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ sao cho phù hợp; xây dựng kế hoạch, chương trình câu lạc bộ nhằm tạo môi trường học tập, sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung); phát huy năng khiếu, sở trường; phát triển năng lực, phẩm chất đáp ứng Khung NLS.

Thực hiện hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, phối hợp với đơn vị, tổ chức, cá nhân, gia đình học sinh để tổ chức đa dạng các hoạt động tăng cường giáo dục kỹ năng công dân số phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định⁵ hiện hành.

3. Phương pháp tổ chức dạy học

Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp và các hình thức tổ chức dạy học, phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, đặc điểm đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường. Chủ động tích hợp nội dung với các môn học khác nhằm nâng cao hiệu quả dạy học liên môn và dạy học theo STEM. Tổ chức và hướng dẫn hoạt động học tập để học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong khám phá và vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề; chú trọng khuyến khích học sinh làm ra sản phẩm số trong quá trình học tập. Phát huy năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn; rèn luyện khả năng tự học, tự nghiên cứu và sử dụng hiệu quả các công cụ kỹ thuật số, giúp học sinh có thể liên tục phát triển năng lực số, thích ứng được với những thay đổi của công nghệ kỹ thuật số và chuyển đổi số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò, ý nghĩa của việc thực

⁵ Quy định tại Điều 6, Điều 7 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và các quy định của pháp luật có liên quan.

hiện Khung NLS đối với việc hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Chương trình GDPT 2018. Tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia, ủng hộ của cộng đồng trong triển khai thực hiện Khung NLS.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Khung NLS từ năm học 2025 - 2026; đồng thời, triển khai các giải pháp bồi dưỡng, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện Khung NLS hiệu quả.

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố và các sở ngành liên quan nhằm tăng cường các điều kiện bảo đảm về:

- + Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, cơ cấu, trình độ chuyên môn, đặc biệt là giáo viên Tin học;

- + Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học môn Tin học và triển khai Khung NLS theo Chương trình GDPT 2018.

- Chỉ đạo, tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động phối hợp, liên kết thực hiện các hoạt động giáo dục tăng cường NLS giữa các cơ sở giáo dục cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền, quy định của pháp luật. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác triển khai thực hiện Khung NLS. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ GDĐT theo quy định.

- Xây dựng tiêu chí tự đánh giá, tổ chức kiểm tra, tổng kết, đánh giá công tác triển khai thực hiện Khung NLS đối với các trường THCS, THPT.

2. Đối với các cơ sở giáo dục

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu Thông tư số 02; Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch này để rà soát, bổ sung nội dung phù hợp vào kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, trong đó lồng ghép, tích hợp các mục tiêu của NLS vào kế hoạch dạy học của từng môn học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

- Lựa chọn và triển khai các hình thức tổ chức dạy học đa dạng, hiệu quả như: tích hợp trong các môn học, dạy học tăng cường, thành lập câu lạc bộ... phù hợp với từng khối lớp và điều kiện thực tế. Đồng thời, huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp theo quy định để triển khai Khung NLS đúng mục đích, hiệu

qua.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn về Khung NLS cho cán bộ quản lý, giáo viên; xây dựng các ví dụ minh họa cụ thể gắn với bối cảnh địa phương nhằm làm rõ các tiêu chí của Khung NLS.

- Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về triển khai Khung NLS; khuyến khích giáo viên chia sẻ kinh nghiệm, cách làm hay nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền về việc đảm bảo đội ngũ giáo viên, bổ sung cơ sở vật chất và thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả môn Tin học và triển khai Khung NLS.

- Tự đánh giá (theo phiếu tự đánh giá đính kèm) về việc phát triển năng lực số cho học sinh, báo cáo về quá trình triển khai, kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Trung học) trước **ngày 25/4/2026**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Khung NLS cấp THCS, THPT từ năm học 2025-2026, Sở GDĐT đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- UBND xã, phường, đặc khu (để p/h);
- Các trường THCS, THPT, PT nhiều cấp học;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Duy Hưng